

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
PHÒNG TƯ PHÁP

Số: /TP

Về việc hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến về xử phạt vi phạm hành chính; truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Hới, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi: UBND các xã phường: Hải Thành, Bảo Ninh, Quang Phú.

Thực hiện Công văn số 1402/UBND-TP ngày 24/7/2024 của UBND thành phố về việc triển khai tuyên truyền Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự về truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản.

Phòng Tư pháp hướng dẫn UBND các xã, phường nội dung tuyên truyền, phổ biến tới ngư dân, chủ tàu, thuyền trưởng, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức liên quan về các nhóm hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP; quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản để tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh tại xã, phường và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác. (Có hướng dẫn kèm theo Công văn này).

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBMTTQVN TP, các ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các cơ quan: Phòng Kinh tế; Đoàn Biên phòng Nhật Lệ; Công an TP; Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, TT&TT TP;
- Lưu: VT, TP.

TRƯỞNG PHÒNG

Mai Thị Thiên Lý

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

*(Ban hành kèm theo Công văn số /TP ngày /8/2024 của phòng Tư pháp
thành phố Đồng Hới)*

NHÓM HÀNH VI KHAI THÁC, MUA BÁN, VẬN CHUYỂN TRÁI PHÉP THỦY SẢN BỊ TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ

1. Hành vi chỉ đạo, sắp xếp, bố trí, điều hành ngư dân không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định và thực hiện một hoặc nhiều hành vi khai thác thủy sản trái phép

- *Xử lý về:* Tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép và tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản (Điều 348 và Điều 242 Bộ luật Hình sự) hoặc tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm (Điều 244 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù:* Có thể bị phạt tù cao nhất đến 15 năm.

2. Hành vi xuất cảnh đi khai thác thủy sản trái phép ở ngoài vùng biển Việt Nam

- *Xử lý về:* Tội vi phạm quy định về xuất cảnh (Điều 347 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù:* Có thể bị phạt tù cao nhất đến 03 năm.

3. Hành vi tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh để đưa tàu cá, ngư dân khai thác thủy sản trái phép ở ngoài vùng biển Việt Nam

- *Xử lý về:* Tội tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép (Điều 348 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù:* Có thể bị phạt tù cao nhất đến 15 năm.

4. Hành vi tổ chức, môi giới cho người khác đưa tàu cá, ngư dân khai thác thủy sản ở ngoài vùng biển Việt Nam, sau đó ngư dân, thành viên tàu cá trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép

- *Xử lý về:* Tội tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép (Điều 349 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù:* Có thể bị phạt tù cao nhất đến 15 năm.

5. Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để hợp thức hóa nguồn gốc thủy sản khai thác trái phép nhằm mục đích gian lận

- *Xử lý về:* Tội lừa dối khách hàng (Điều 198 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù:* Có thể bị phạt tù cao nhất đến 05 năm.

6. Hành vi khai thác thủy sản vi phạm quy định về bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- *Xử lý về:* Tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản (Điều 242 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù:* Có thể bị phạt tù cao nhất đến 10 năm.

7. Hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển thủy sản nguy cấp, quý, hiếm

- *Xử lý về*: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm (Điều 244 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù*: Có thể bị phạt tù cao nhất đến 15 năm.

8. Hành vi buôn bán thủy sản qua biên giới hoặc từ khu phi thuế quan vào nội địa hoặc ngược lại mà không có giấy phép xuất, nhập khẩu thủy sản hoặc không đúng với nội dung giấy phép

- *Xử lý về*: Tội buôn lậu (Điều 188 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù*: Có thể bị phạt tù cao nhất đến 20 năm.

9. Hành vi vi phạm quy định về xuất cảnh hoặc tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh trái phép mà còn làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả để khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản

- *Xử lý truy cứu trách nhiệm hình sự* theo Điều 347 Bộ luật Hình sự Điều 348 Bộ luật Hình sự và Điều 341 Bộ luật Hình sự.

- *Phạt tù*: Có thể bị phạt tù cao nhất đến 22 năm.

10. Hành vi vi phạm quy định về lắp đặt, quản lý, sử dụng thiết bị giám sát hành trình tàu cá làm cản trở hoặc gây rối loạn hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử

- *Xử lý về*: Tội cản trở hoặc gây rối loạn hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử (Điều 287 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù*: Có thể bị phạt tù cao nhất đến 12 năm.

11. Hành vi vận chuyển thủy sản qua biên giới hoặc từ khu phi thuế quan vào nội địa hoặc vào vùng biển Việt Nam nhưng không có giấy phép, không đúng với nội dung giấy phép, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ

- *Xử lý về*: Tội vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới (Điều 189 Bộ luật Hình sự).

- *Phạt tù*: Có thể bị phạt tù cao nhất đến 20 năm.

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

*(Ban hành kèm theo Công văn số /TP ngày /8/2024 của phòng Tư pháp
thành phố Đồng Hới)*

CÁC HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ KHAI THÁC THỦY SẢN**I. Vi phạm nghiêm trọng trong khai thác thủy sản**

1. Phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét khai thác thủy sản trên biển không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;

b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên để thăm dò, tìm kiếm, dẫn dụ, vận chuyển thủy sản, sản phẩm thủy sản cho tàu cá không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản hết hạn;

c) Không duy trì việc truyền thông tin từ thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá về hệ thống giám sát tàu cá theo quy định hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá hoặc không có thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá khi hoạt động đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên;

d) Không có hoặc không ghi nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần;

đ) Không duy trì việc truyền thông tin từ thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá về hệ thống giám sát tàu cá theo quy định hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá hoặc không có thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá khi hoạt động đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác đối với hành vi vi phạm quy định tại các điểm a, b và đ khoản 1 Điều này; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 4 Điều 20 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét khai thác thủy sản trên biển không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần;

b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên để chuyên tải thủy sản, sản phẩm thủy sản từ tàu cá không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản hết hạn hoặc hỗ trợ hoạt động thăm dò, tìm kiếm, dẫn dụ, vận chuyển thủy sản cho tàu cá được xác định có hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần;

c) Không duy trì việc truyền thông tin từ thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá về hệ thống giám sát tàu cá theo quy định hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá hoặc không có thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá khi hoạt động đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần;

d) Che giấu, giả mạo hoặc hủy chứng cứ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

đ) Không ghi nhật ký khai thác thủy sản hoặc ghi không chính xác so với yêu cầu của Tổ chức nghề cá khu vực hoặc báo cáo sai quy định của Tổ chức nghề cá khu vực khi hoạt động khai thác thủy sản trong vùng biển thuộc quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực;

e) Khai thác thủy sản quá hạn mức do Tổ chức nghề cá khu vực cấp phép.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác đối với hành vi vi phạm quy định tại các điểm a, b, c và e khoản 2 Điều này; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng; Tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác thủy sản từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại các điểm đ, e và h khoản 3 Điều này.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2, khoản 4 Điều 20 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền từ 800.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên khai thác thủy sản trên biển không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;

b) Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác hoặc vùng biển thuộc quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực mà không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản hết hạn hoặc không có giấy chấp thuận hoặc giấy chấp thuận hết hạn;

c) Sử dụng tàu cá nước ngoài hoạt động trong vùng biển Việt Nam mà không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản hết hạn;

d) Sử dụng tàu cá không quốc tịch hoặc mang quốc tịch của quốc gia không phải thành viên để khai thác thủy sản trái phép trong vùng biển thuộc quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực;

đ) Sử dụng tàu cá để khai thác thủy sản không theo quy định về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong vùng biển quốc tế không thuộc quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực;

e) Khai thác thủy sản không đúng quy định tại vùng biển thuộc quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực;

g) Che giấu, giả mạo hoặc hủy chứng cứ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong trường hợp tái phạm;

h) Khai thác thủy sản quá hạn mức do Tổ chức nghề cá khu vực cấp phép trong trường hợp tái phạm.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác đối với hành vi vi phạm quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và h khoản 3 Điều này; Tịch thu tàu cá đối với hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 3 Điều này; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng; Tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác thủy sản từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại các điểm đ, e và h khoản 3 Điều này.

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc chủ tàu cá chi trả kinh phí đưa công dân Việt Nam bị cơ quan có thẩm quyền nước ngoài bắt giữ, xử lý về nước đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều này.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 20 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

II. Vi phạm quy định về vùng khai thác thủy sản

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét khai thác thủy sản tại vùng ven bờ, vùng lòng của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác, trừ trường hợp có thỏa thuận của Ủy ban nhân dân hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét khai thác thủy sản tại vùng lòng hoặc vùng khơi.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2, khoản 8 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản tại vùng ven bờ hoặc vùng khơi.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 3, khoản 8 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét khai thác thủy sản tại vùng ven bờ hoặc vùng lòng.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 4, khoản 8 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

5. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên khai thác thủy sản tại vùng ven bờ hoặc vùng lộng.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 5, khoản 8 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

6. Phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt quy định từ khoản 2 đến khoản 5 Điều này đối với hành vi sử dụng tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề và ngư cụ kết hợp ánh sáng (trừ nghề câu mực) khai thác thủy sản tại vùng ven bờ.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 6, khoản 8 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

7. Phạt tiền đối với hành vi sử dụng tàu cá vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển mà không có văn bản chấp thuận (trừ trường hợp bất khả kháng) theo các mức phạt sau:

a) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét;

b) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét;

c) Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;

d) Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 7, khoản 8 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

III. Vi phạm quy định về hạn ngạch sản lượng khai thác thủy sản

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi khai thác thủy sản vượt từ 10% đến dưới 20% hạn ngạch sản lượng thủy sản cho phép khai thác.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác vượt quá hạn ngạch sản lượng cho phép khai thác.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi khai thác thủy sản vượt từ 20% đến 30% hạn ngạch sản lượng thủy sản cho phép khai thác.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác vượt quá hạn ngạch sản lượng cho phép khai thác; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi khai thác thủy sản vượt trên 30% hạn ngạch sản lượng thủy sản cho phép khai thác.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác vượt quá hạn ngạch sản lượng cho phép khai thác; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 3, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

IV. Vi phạm quy định về giấy phép khai thác thủy sản

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép khai thác thủy sản khi tàu cá hoạt động khai thác thủy sản;

b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản;

c) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét khai thác thủy sản trong nội địa mà không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác và tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 5 Điều 23 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét khai thác thủy sản trong vùng biển Việt Nam mà không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;

b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản;

c) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khai thác thủy sản trong nội địa mà không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác; Tịch thu ngư cụ đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều này; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2, khoản 5 Điều 23 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm như sau:

a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản trong nội địa và trong vùng biển Việt Nam mà không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;

b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác; Tịch thu ngư cụ; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 3, khoản 5 Điều 23 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

4. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản; Tịch thu ngư cụ; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 4, khoản 5 Điều 23 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

V. Vi phạm quy định về chuyên tải thủy sản hoặc hỗ trợ cho tàu cá khai thác bất hợp pháp

1. Phạt tiền đối với hành vi thăm dò, tìm kiếm, dẫn dụ nguồn lợi thủy sản cho tàu cá được xác định có hành vi khai thác thủy sản trong vùng cấm khai thác, trong thời gian cấm khai thác hoặc khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định, sử dụng nghề, ngư cụ khai thác bị cấm theo các mức phạt sau:

a) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét hoặc phương tiện thủy khác;

b) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét;

c) Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác bất hợp pháp; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền đối với hành vi thăm dò, tìm kiếm, dẫn dụ, chuyên tải hoặc vận chuyển thủy sản từ tàu cá không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản hết hạn hoặc không có thiết bị giám sát hành trình khi hoạt động hoặc không duy trì việc truyền thông tin từ thiết bị giám sát hành trình tàu cá về hệ thống giám sát tàu cá hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá theo quy định khi hoạt động theo các mức phạt sau:

a) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét hoặc phương tiện thủy khác;

b) Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét;

c) Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác bất hợp pháp; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền đối với hành vi chuyển tải hoặc vận chuyển nguồn lợi thủy sản từ tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp ở ngoài vùng biển Việt Nam theo các mức phạt sau:

a) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét hoặc phương tiện thủy khác;

b) Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét;

c) Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu thủy sản khai thác bất hợp pháp; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

VI. Vi phạm quy định về nhật ký báo cáo khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không nộp báo cáo khai thác thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét;

b) Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1 Điều 25 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không có hoặc không ghi hoặc không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét;

b) Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không có hoặc không ghi hoặc không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;

b) Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không có hoặc không ghi hoặc không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét trong trường hợp tái phạm;

b) Không có hoặc không ghi nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên;

c) Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 5 Điều 25 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

VII. Vi phạm quy định về nghề ngư cụ khai thác thủy sản

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không đánh dấu ngư cụ hoặc đánh dấu ngư cụ không đúng quy định hoặc vứt bỏ trái phép ngư cụ xuống vùng nước tự nhiên.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng ngư cụ làm cản trở hoặc gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân đang khai thác thủy sản hợp pháp hoặc thả neo tại nơi có ngư cụ của tổ chức, cá nhân đang khai thác thủy sản hợp pháp.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 3, khoản 5 Điều 27 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

4. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng nghề cấm, ngư cụ cấm để khai thác thủy sản mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 4, khoản 5 Điều 27 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

VIII. Vi phạm quy định về sử dụng điện để khai thác thủy sản

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản đối với trường hợp không sử dụng tàu cá mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu công cụ kích điện, máy phát điện và ngư cụ.

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc thả thủy sản còn sống trở lại môi trường sống của chúng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 28 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán công cụ kích điện để khai thác thủy sản.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu công cụ kích điện, máy phát điện và ngư cụ.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 5 Điều 28 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền đối với hành vi sử dụng công cụ kích điện hoặc sử dụng trực tiếp dòng điện từ máy phát điện trên tàu cá để khai thác thủy sản theo các mức phạt sau:

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét;

b) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét;

c) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét;

d) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu công cụ kích điện, máy phát điện và ngư cụ; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng

đến 06 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, c, d khoản 3 Điều này.

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc thả thủy sản còn sống trở lại môi trường sống của chúng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 28 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

4. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng dòng điện trực tiếp từ điện lưới để khai thác thủy sản mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu công cụ kích điện, máy phát điện và ngư cụ; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc thả thủy sản còn sống trở lại môi trường sống của chúng.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 28 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

IX. Vi phạm quy định về tàng trữ, sử dụng chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, chất nổ, thực vật có độc tố để khai thác thủy sản

1. Phạt tiền đối với hành vi tàng trữ chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố trên tàu cá theo các mức phạt sau:

a) Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét;

b) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 15 mét;

c) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;

d) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc tiêu hủy chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố, hóa chất khác và thủy sản khai thác.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 4, khoản 5 Điều 29 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền đối với hành vi tàng trữ chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố trên tàu cá trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần theo các mức phạt sau:

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 15 mét;

c) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;

d) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc tiêu hủy chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố, hóa chất khác và thủy sản khai thác.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 29 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

3. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, chất nổ, thực vật có độc tố, hóa chất khác để khai thác thủy sản mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

- *Hình thức xử phạt bổ sung*: Tịch thu chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố; Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng.

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc tiêu hủy chất cấm, hóa chất cấm, chất độc, thực vật có độc tố, hóa chất khác và thủy sản khai thác.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 29 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

X. Vi phạm quy định về treo cờ quốc tịch và Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với hành vi treo cờ không đúng quy định hoặc không treo cờ quốc tịch, Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên tàu cá khi hoạt động.

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc treo Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và cờ quốc tịch theo quy định.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 1, khoản 3 Điều 30 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm hành chính nhiều lần.

- *Biện pháp khắc phục hậu quả*: Buộc treo Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và cờ quốc tịch theo quy định.

- *Căn cứ pháp lý*: Khoản 2, khoản 3 Điều 30 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.